

# Tưởng Niệm Văn Nghệ Sĩ

by hoanghaithuy

*Mưa Cầm, Gió Bắt, Thép Đợi, Gang Chờ*  
*Mưa cầm, gió bắt thương Hồ Điệp.*  
*Thép đợi, gang chờ xót Mặc Thu.*  
Thơ Vũ Hoàng Chương

## Nữ nghệ sĩ Hồ Điệp



Một người trong số những nghệ sĩ của Quốc Gia Việt Nam Cộng Hòa từ trần sau Ngày 30 Tháng Tư 1975 ít được người đời nhắc đến nhất là Nữ Nghệ Sĩ Hồ Điệp, giọng ngâm Thơ tuyệt vời của Ban Thi Văn Tao Đàn, Đài Phát Thanh Quốc Gia VNCH.

Không phải vì vô tình mà người ta không nhớ, không thương những người đã khuất như Nữ nghệ sĩ Hồ Điệp. Trong những năm u ám sau 1975 người Sài Gòn chết thảm quá nhiều, người chết trong tù ngục công sản, người chết trên biển, người chết trong rừng, nhìn đâu cũng thấy tang tóc, đau thương, những người chưa chết thân hồn và trái tim tan nát, họ thấy cuộc sống của họ không biết còn mất lúc nào, người ta không còn tinh thần để nhớ, để thương những người mất tích.

Nữ nghệ sĩ Hồ Điệp đi vượt biên đêm nào, tháng nào, năm nào? Chắc chỉ có thân nhân của bà được biết. Nữ nghệ sĩ đi và mất tích. Thân xác Hồ Điệp từ lâu rồi nằm dưới đáy biển Đông. Sáng nay, một sáng Tháng Bảy ở Xứ Ngươi, tôi trái tim sầu muộn, tưởng nhớ những văn nghệ sĩ Sài Gòn đã già từ dương thế kể từ sau Ngày Oan Nghiệt 30 Tháng Tư 75. Người Thứ Nhất tôi tưởng nhớ hôm nay là Nữ Nghệ Sĩ Hồ Điệp.

Năm 1960 yên bình trong một cuộc họp mặt của một số văn nghệ sĩ ở Sài Gòn, có Vũ Hoàng Chương, Hồ Điệp, Mặc Thu. Trước năm 1954, ở Hà Nội, Nhà Văn Mặc Thu viết hai tác phẩm “Gang Thép Đợi Chờ” và “Bát Cơm, Bát Máu.” Thi bá Vũ Hoàng Chương làm hai câu Thơ tặng Hồ Điệp, Mặc Thu;

*Mưa cầm, gió bắt thương Hồ Điệp.*  
*Thép đợi, gang chờ xót Mặc Thu.*

Hôm nay 50 năm sau buổi chiều xưa Thi bá làm hai câu “*Mưa cầm, gió bắt, thép đợi, gang chờ...*” tôi, kẻ mất nước sống buồn những ngày thừa ở xứ ngươi, tôi, cánh bướm già sống sót qua cuộc mưa cầm, gió bắt dài đến 20 mùa lá đổ ở Sài Gòn, tôi không có thép, có gang gì cả mà nếu có thì cũng không thép đợi, gang chờ mà thép mòn, gang rỉ, nhớ những ngày xưa và những người nay không còn nữa, cảm khái tôi tiếp hai câu của Thi bá, làm thành:

*Mưa cầm, gió bắt thương Hồ Điệp.*  
*Thép đợi, gang chờ xót Mặc Thu.*  
*Điệp bay ra biển sương mù,*  
*Có về đâu nữa, đất Hồ ngàn năm!*

## Lê Xuyên Chú Tư Cầu

*Giữa Sài Gòn dẫu biển tang thương*  
*Vía hè Bà Hạt thuốc lá lẻ.*  
*Nguyệt Đồng Xoài cùng Vợ Thầy Hương*



*Bỏ Rặng Trâm Bầu, sang Mỹ, lấy Mỹ.  
Cu ky trong Vùng Bão Lửa  
Chú Tư Cầu đi đâu, về đâu?*

Từ 1960 với tác phẩm tiểu thuyết đầu tay Chú Tư Cầu thành công, nổi tiếng ngay, Lê Xuyên viết thật đều, thật nhiều, tiểu thuyết được in thành sách cũng thật nhiều. Trong bài thơ có tên những tiểu thuyết của Lê Xuyên được tái bản ở Hoa Kỳ: Nguyệt Đồng Xoài, Vợ Thầy Hương, Rặng Trâm Bầu, Vùng Bão Lửa.

Sau năm 1975, qua 20 mùa Sài Gòn mưa nắng, ngồi bán thuốc lá lẻ trên vỉa hè đường Bà Hạt-Ngô Quyền, từ 5 giờ sáng đến 11 giờ đêm, Chú Tư Cầu Lê Xuyên già từ dương thế năm 2002. Ảnh chụp khoảng một năm trước ngày Lê Xuyên ra đi.

## Vũ Hoàng Chương



*Một mảnh hồng tiên trĩu ngón tay  
Hương mùa thu mát ngậm ngùi bay.  
Anh vẫn Hoàng Chương vàng với ngọc,  
Trần ai nào lấm được trời mây.  
Người về ngôi cũ, Thơ trầm Nhạc  
Tàn lửa hồng hoang, khói Mái Tây.  
Cười vang một tiếng, tan tinh đầu  
Sáu cửa luân hồi nhẹ cánh bay.*

Bị bắt tù Tháng Ba năm 1976, đến Tháng 10, 1976 Thi Bá Vũ Hoàng Chương được trở về nhà ở Khánh Hội, Thi Bá qua đời chừng sáu, bảy ngày sau khi về nhà.

## Bùi Giáng



BÙI GIÁNG

*Lá còn hay lá hoa còn?  
Tồn liên tồn vẫn liên tồn bấy lâu.  
Hỏi Quê, rằng biển xanh dâu.  
Hỏi Thơ, rằng mộng ban đầu vấn vương.  
Em về rũ yếm mù sương  
Ngàn năm châu chấu vẫn thương cào cào.  
Mân-rô ơi, có đêm nào  
Mồ anh em hé Động Đào xuôi tuôn.  
Lá còn hoa cũng lên còn  
Mười hai con mắt liên tồn mười hai.*

Nghe nói Tập Thơ Lá Hoa Còn của Bùi Giáng xuất bản năm 1968 được Thi Sĩ tác giả đặt tên là Lá Còn. Quý vị biên tập trong nhà Xuất Bản – tôi không nhớ là Nhà An Tiêm hay Nhà Lá Bối – thấy cái tên Lá Còn.. kỳ kỳ sao đó nên đổi là Lá Hoa Còn. Từ 1970 đến nay không thấy Lá Hoa Còn được tái bản. Hơn 40 mùa thu xưa tôi đọc Lá Hoa Còn, thấy câu Thi sĩ kể trong một đêm mà:

*Còn lê lên miệng đến hai, ba lần...*

Tôi nghĩ: Một đêm còn lê lên miệng hai lần may ra còn sống được, một đêm mà còn lê lên miệng đến ba lần..! Chắc chết quá!

Một trong số hai, ba Giai Nhân đương thời được Thi sĩ ca tụng nhan sắc và tổ tình yêu là Cô Đào Marilyn Monroe. Thi sĩ từng ước mơ sau khi ông chết, ông sẽ cảm động lắm nếu ông được Người Đẹp Marilyn Monroe đến đái trên mồ ông.

Năm 1970 Chủ nhiệm nhật báo Sống Chu Tử mời Thi sĩ Bùi Giáng viết tiểu thuyết phơi-ơ-tông đăng mỗi ngày trên Nhật Báo Sống. Tôi không nhớ tên truyện, chỉ nhớ Tiểu Thuyết Gia Bùi Giáng viết loại truyện võ hiệp Trung Hoa, các đại hiệp, nữ hiệp thi triển võ công, đánh kiếm..v..v.. Trong truyện ông cho nam nữ nhân vật nói đi, nói lại rất nhiều lần những tiếng “liên tồn, tồn liên.” Truyện của ông gần như ngày nào, trang nào cũng có hai tiếng ấy. Như:

*Làn môi hồng của nàng nở nụ cười tồn liên.*

Nàng thu kiếm lại, chấp tay, dịu dàng nói:

*– Cám ơn Đại hiệp đã có nhã ý liên tồn.*

Sau cuộc biến dâu, Thơ Bùi Giáng vẫn có những tiếng “liên tồn, tồn liên” không khác gì Thơ Bùi Giáng Lá Hoa Cồn trước 1975. Đây là vài câu trích trong thi phẩm Mười Hai Con Mắt, xuất bản năm 2000: Chuyen Chiem bao, Mười Hai Con Mắt.

*Mộng ảo liên tồn vô mịch xứ  
Phù du liêu lạc khởi năng kiêu.  
Đêm nằm thao thức tới bình minh  
Nửa khóc, nửa cười quỷ hóa tinh.  
Ú ớ liên tồn vi diệu ngữ  
Âm ừ tục tiếp quái quỷ thanh.*

### **Gặp Em**

*Gặp Em ngồi tựa gốc cây  
Hỏi Em có biết chiều nay mấy giờ  
Mưa nguồn đổ xuống trang thơ  
Lá hoa cồn lũng bất ngờ chịu chơi...*

### **Nguyễn Mạnh Côn**



*Lính Nhảy Dù lâm nạn ba người,  
Nhà Văn lâm nạn một mình thôi.  
Sông Rây nước chảy, mây trôi.  
Nhớ về Xuyên Mộc, bồi hồi thương Anh.*

Nhà Văn Nguyễn Mạnh Côn viết những tác phẩm Ba Người Lính Nhảy Dù Lâm Nạn, Đêm Tâm Tình Viết Lịch Sử, Kỳ Hoa Tử, Tình Cao Thượng, Mối Tình Màu Hoa Đào, Hòa Bình.. Nghĩ gì, Làm gì? Tháng Ba năm 1976 ông bị bọn Công An Cộng Sản Thành Hồ bắt giam. Năm 1979 ở Trại Tù Khổ Sai Xuyên Mộc, Nhà Văn tuyệt thực phản đối việc ông bị cầm tù quá lâu. Bọn Cai Tù Xuyên Mộc không cho ông uống nước, Nhà Văn chết thảm trong trại tù Xuyên Mộc.

Sông Rây chảy qua vùng rừng bao quanh Trại Tù Khổ Sai Xuyên Mộc, Bà Rịa. Người Tù Xuyên Mộc những năm 1978, 1979 có câu:

*Bao giờ Rừng Thác hết cây  
Sông Rây hết nước thì đây mới về.*

Cùng sống và chịu cực khổ với Nhà Văn Nguyễn Mạnh Côn ở Trại Tù Xuyên Mộc những năm 1978, 1979 là Duyên Anh, Đăng Giao, Hồ Hữu Tường. Năm 1983 gặp lại nhau sau những ngày tù tội, Duyên Anh đọc cho tôi nghe câu “..Sông Rây hết nước..” Tôi không nhớ đúng tên Rừng trong câu thơ. Có thể không phải là Rừng Thác.

*Bao giờ Rừng Thác hết cây,  
Sông Rây hết nước thì đây mới về.*

## Dương Hùng Cường



*Chém cha bọn Cộng trâu bò  
Cà Kê Dê Ngỗng nó cũng cho đi tù.  
Phi trường đèn tắt, điện lu  
Lái Thiêu Dê Húc, Đạo Cù Paris.*

Dương Hùng Cường, bút hiệu Dê Húc Càn, một thời giữ mục Cà Kê Dê Ngỗng trên Tuần báo CON ONG. Là sĩ quan, Dương Hùng Cường đi tù khổ sai đến năm 1979. Năm 1980 DH Cường liên lạc được với Trung Tá Không Quân Trần Tam Tiếp ở Paris. Trước năm 1975 TTTiếp thường có Thơ Khô Hải đăng trên Tuần báo CON ONG với bút hiệu Đạo Cù. Khi ấy ông hoạt động trong Hội Văn Bút Quốc Tế, ông làm được nhiều việc giúp đỡ một số văn nghệ sĩ ở Sài Gòn cả về tinh thần và vật chất.

Năm 1984 Dương Hùng Cường bị bắt vì tội “viết bài gửi ra nước ngoài”. Năm 1986 Cường chết trong một sà-lim ở Nhà Tù Số 4 Phan đăng Lưu, Sài Gòn. Bị nhốt một mình trong sà-lim, Cường chết trong đêm. Bọn Công An Thành Hồ đưa xác Cường về Nhà Xác Nhà Tù Chí Hòa cho bọn gọi là bọn Pháp Y Sĩ mổ xẻ tanh banh, rồi gọi vợ con Cường đến Nhà Xác Chí Hòa nhìn mặt Cường lần cuối, chúng không cho đem xác Cường về nhà mà cho ngay vào quan tài, cho xe của Nhà Tù đưa lên chôn ở một nghĩa trang trên Lái Thiêu.

Một trong những tác phẩm Dương Hùng Cường để lại đời là Buồn Vui Phi Trường viết về cuộc sống của những người lính Không Quân ở những phi trường quân sự.

## Đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc



*Người Tinh mất hết chân tay  
Trái tim Hoàng gửi nơi này quê hương.  
Sài Gòn Bến Cũ mù sương  
Nhớ ơi Vĩnh Lộc trên đường Bô Na.*

Hoàng Vĩnh Lộc bị bắt Tháng Ba năm 1976 trong đợt bọn Công An Cộng Sản bắt tù những văn nghệ sĩ Sài Gòn. HV Lộc bị tù ở Nhà Tù Số 4 Phan đăng Lưu. Trong số những bộ phim Hoàng Vĩnh Lộc làm đạo diễn có hai phim nổi tiếng là Người Tinh Không Chân Dung, Xin Nhận Nơi Đây Là Quê Hương. Trở về nhà ở Phú Nhuận, H.V. Lộc tử trần trong sàu muộn năm 1981.

Vào lúc gần tối một ngày mùa mưa tôi đến nhà Hoàng Vĩnh Lộc chào anh lần cuối. Hôm nay khi viết những dòng chữ này, tôi thấy ẩn hiện những hình, những ảnh buổi chiều gần tối năm xưa, tôi ngồi dưới tấm bạt căng trên bãi cỏ trước nhà làm chỗ tiếp khách đến viếng tang, nghe tiếng mưa rơi lộp bộp trên tấm bạt, nhìn vào căn nhà nhỏ thấy quan tài của anh với mấy ngọn nến nhỏ leo lét.

Tôi nhìn thấy Hoàng Vĩnh Lộc lần đầu vào một buổi chiều năm 1952. Lúc ba, bốn giờ chiều, nắng vừa dịu dịu, tôi đứng trên vỉa hè đường Bô-na, trước Hàng Ấn Kim Hoa, cạnh rạp Xi-nê Casino de Saigon, thấy Hoàng Vĩnh Lộc đến trên chiếc xe Peugeot Mui Trần, thường được gọi là xe Peugeot 203 Decapotable. Chiều ấy HV Lộc bận toàn đồ trắng, chiếc xe anh đi cũng màu trắng. Năm 1952 HV Lộc đóng vai chính trong phim BẾN CŨ, phim màu, của AnPha Thái Thúc Nha. Phim chưa chiếu, anh đã được coi là một jeune premier của Điện Ảnh Sài Gòn.

Tôi nhớ mãi hình ảnh ấy của Hoàng Vĩnh Lộc buổi chiều nắng vàng năm 1952 trên đường Bô-na; đã 60 mùa thu lá bay, tôi vẫn nhớ. Năm xưa ấy trên đường Bô-na, Sài Gòn, Hoàng Vĩnh Lộc 30 tuổi, tôi 20.

## Nhà văn Hiếu Chân Nguyễn Hoạt



*Trăng Nước Đồng Nai vui Ty Bái  
Chí Hòa lao ngục thờ hơi tàn.  
La Khê Công Tử Hiếu Chân  
Nói hay Đừng vắng cung đàn Liễu Trai.*

Những năm 1956, 1957, Nhà Văn Nguyễn Hoạt viết truyện dài TRĂNG NƯỚC ĐỒNG NAI trên Nhật báo TỰ DO. Sau đó anh viết truyện Ty Bái, dịch truyện LIÊU TRAI, giữ mục Nói hay Đừng trên Nhật báo TỰ DO. Anh bị bắt cùng với các văn nghệ sĩ Doãn Quốc Sĩ, Dương Hùng Cường, Duy Trác và bị khép vào cùng một nhóm gọi là nhóm Biệt Kích Cầm Bút. Anh từ trần trong đêm ở Nhà Tù Chí Hòa năm 1988. Quê ngoại của anh Nguyễn Hoạt ở làng La Khê ngay bên thị xã Hà Đông. Có năm anh dạy học ở Trường Tư Thục Tự Đức trong thị xã, tôi là học trò của anh.

## Phạm Thiên Thư



*Ai về hỏi Phạm Thiên Thư  
Ngày xưa Hoàng Thị bây chừ ở đâu?  
Động Hoa Vàng có tên nhau  
Sao nhau tình nghĩa qua cầu gió bay?  
Hẹn nhau tròn cuộc nhau này  
Sao nhau cánh dzé chồn lầy đôi màu?  
Đã buồn Từ Thức lấm đầu,  
Lại thương Hoàng Thị về đâu bây giờ?*

Những năm 1980, Phạm Thiên Thư làm thơ Chào Mừng Sinh Nhật Hồ Chủ Tịch. Ông làm nhiều Thơ ca tụng cuộc sống trong sáng của nhân dân trong chế độ xã hội chủ nghĩa và gọi loại Thơ này là Thơ Hồng.